

MỘT SỐ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN QUYỀN TỰ CHỦ VÀ TỰ CHỊU TRÁCH NHIỆM TRONG CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC CÔNG LẬP THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

✍ NGUYỄN ĐỨC TĨNH*

Ngày nhận: 20/6/2019

Ngày phản biện: 15/7/2019

Ngày duyệt đăng: 29/7/2019

Tóm tắt: Để cơ sở GDĐH công lập thực hiện tốt các quy định về quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật hiện hành, bài viết đề xuất một số giải pháp về chuẩn bị các điều kiện cần thiết để đủ điều kiện tự chủ, các giải pháp để thực hiện quyền và nghĩa vụ trong tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong học thuật, trong hoạt động chuyên môn, tổ chức và nhân sự, tài chính và tài sản.

Từ khóa: Quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm.

SOME SOLUTIONS TO EXERCISE AUTONOMY AND SELF-RESPONSIBILITY IN PUBLIC HIGHER EDUCATION INSTITUTIONS IN ACCORDANCE WITH THE LAW ON HIGHER EDUCATION

Abstract: With the target that higher education institutions implement the regulations on autonomy and self-responsibility well, this paper offers some solutions for preparing necessary conditions to qualify autonomy and for implementing rights and obligations on autonomy and self-responsibility in academia, professional activities, organization and human resources, finance and property.

Keywords: Autonomy and self-responsibility.

1. Đặt vấn đề

Ngày 19/11/2018, Quốc hội đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14, có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2018 - sau đây gọi tắt là Luật giáo dục đại học sửa đổi năm 2018). Một trong những điều chỉnh quan trọng Luật này là mở rộng quyền tự chủ cho các cơ sở giáo dục đại học (GDĐH). Theo đó, các cơ sở GDĐH thực hiện quyền tự chủ, đồng thời có trách nhiệm giải trình theo quy định và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm tôn trọng và bảo đảm quyền tự chủ này. Để cơ sở GDĐH công lập thực hiện tốt các quy định về quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm, bài viết đề xuất một số giải pháp thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm trong cơ sở GDĐH công lập theo quy định của Luật GDĐH sửa đổi năm 2018.

2. Một số quy định về quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm trong cơ sở giáo dục đại học công lập theo quy định của Luật Giáo dục đại học sửa đổi năm 2018

Quyền tự chủ là quyền của cơ sở GDĐH được tự xác định mục tiêu và lựa chọn cách thức thực hiện mục tiêu; tự quyết định và có trách nhiệm giải trình về hoạt động chuyên môn, học thuật, tổ chức, nhân sự, tài chính, tài sản và hoạt động khác trên cơ sở

quy định của pháp luật và năng lực của cơ sở GDĐH. Trách nhiệm giải trình là việc cơ sở GDĐH có trách nhiệm báo cáo, minh bạch thông tin đối với người học, xã hội, cơ quan quản lý có thẩm quyền, chủ sở hữu và các bên liên quan về việc tuân thủ quy định của pháp luật và thực hiện đúng quy định, cam kết của cơ sở GDĐH.

Luật GDĐH năm 2012 đã có nhiều quy định đổi mới trong GDĐH. Trong đó quy định quyền tự chủ của cơ sở GDĐH quy định: Cơ sở GDĐH tự chủ trong các hoạt động chủ yếu thuộc các lĩnh vực tổ chức và nhân sự, tài chính và tài sản, đào tạo, khoa học và công nghệ, hợp tác quốc tế, bảo đảm chất lượng GDĐH. Cơ sở GDĐH thực hiện quyền tự chủ ở mức độ cao hơn phù hợp với năng lực, kết quả xếp hạng và kết quả kiểm định chất lượng giáo dục.

Tuy nhiên, thực tế những năm qua đã cho thấy tốc độ phát triển nhanh chóng của khoa học công nghệ cũng như sự vận động, biến đổi không ngừng của đời sống văn hóa, chính trị, kinh tế - xã hội trên toàn thế giới. GDĐH ngày nay không chỉ phát triển trong phạm vi quốc gia mà còn phải cạnh tranh toàn cầu và GDĐH cần có môi trường pháp lý phù hợp hơn để bắt kịp và thích ứng với những thay đổi này.

* Trường Đại học Công đoàn

Trong bối cảnh đó, Luật GDĐH năm 2012 đã bộc lộ một số hạn chế, bất cập. Nhiều chính sách cũ không còn phù hợp, một số thực tế phát sinh đòi hỏi Luật GDĐH phải thay đổi để điều chỉnh, thích ứng.

Luật GDĐH sửa đổi năm 2018, tại điều 32 sửa đổi Luật GDĐH 2012, quy định cụ thể thành 7 mục, trong đó ngoài quy định về điều kiện thực hiện quyền tự chủ, quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình theo quy định của pháp luật đối với cơ sở GDĐH.

Về điều kiện thực hiện quyền tự chủ của cơ sở GDĐH có 4 điều kiện sau: (i) Đã thành lập hội đồng trường, hội đồng đại học; đã được công nhận đạt chuẩn chất lượng cơ sở giáo dục đại học bởi tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục hợp pháp; (ii) Đã ban hành và tổ chức thực hiện quy chế tổ chức và hoạt động; quy chế tài chính; quy chế, quy trình, quy định quản lý nội bộ khác và có chính sách bảo đảm chất lượng đáp ứng tiêu chuẩn do Nhà nước quy định; (iii) Thực hiện phân quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình đến từng đơn vị, cá nhân trong cơ sở giáo dục đại học; (iv) Công khai điều kiện bảo đảm chất lượng, kết quả kiểm định, tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm và thông tin khác theo quy định của pháp luật.

Về quyền tự chủ có 3 quyền cơ bản sau: (i) quyền tự chủ trong học thuật, trong hoạt động chuyên môn bao gồm ban hành, tổ chức thực hiện tiêu chuẩn, chính sách chất lượng, mở ngành, tuyển sinh, đào tạo, hoạt động khoa học và công nghệ, hợp tác trong nước và quốc tế phù hợp với quy định của pháp luật; (ii) Quyền tự chủ trong tổ chức và nhân sự bao gồm ban hành và tổ chức thực hiện quy định nội bộ về cơ cấu tổ chức, cơ cấu lao động, danh mục, tiêu chuẩn, chế độ của từng vị trí việc làm; tuyển dụng, sử dụng và cho thôi việc đối với giảng viên, viên chức và người lao động khác, quyết định nhân sự quản trị, quản lý trong cơ sở GDĐH phù hợp với quy định của pháp luật. (iii) Quyền tự chủ trong tài chính và tài sản bao gồm ban hành và tổ chức thực hiện quy định nội bộ về nguồn thu, quản lý và sử dụng nguồn tài chính, tài sản; thu hút nguồn vốn đầu tư phát triển; chính sách học phí, học bổng cho sinh viên và chính sách khác phù hợp với quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm giải trình, cần giải trình và công khai 5 nội dung sau: (i) Giải trình về việc thực hiện tiêu chuẩn, chính sách chất lượng, về việc quy định, thực hiện quy định của cơ sở GDĐH; chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu không thực hiện quy định, cam kết bảo đảm chất lượng hoạt động; (ii) Công khai báo cáo hằng năm về các chỉ số kết quả hoạt động trên trang thông tin điện tử của cơ sở GDĐH; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với chủ sở hữu và cơ quan quản lý có thẩm quyền; (iii) Giải trình về

mức lương, thưởng và quyền lợi khác của chức danh lãnh đạo, quản lý của cơ sở GDĐH tại hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động; thực hiện kiểm toán đối với báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán hằng năm, kiểm toán đầu tư và mua sắm; giải trình về hoạt động của cơ sở GDĐH trước chủ sở hữu, cơ quan quản lý có thẩm quyền; (iv) Thực hiện công khai trung thực báo cáo tài chính hằng năm và nội dung khác trên trang thông tin điện tử của cơ sở GDĐH theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; (v) Thực hiện nội dung, hình thức giải trình khác theo quy định của pháp luật.

3. Một số giải pháp thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm trong cơ sở giáo dục đại học theo quy định của Luật giáo dục đại học sửa đổi 2018

Để thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm trong cơ sở GDĐH công lập theo quy định của Luật GDĐH sửa đổi năm 2018 cần có các giải pháp cụ thể.

Thứ nhất, tập trung chuẩn bị các điều kiện cần thiết để đủ điều kiện được các cấp có thẩm quyền cho phép tự chủ theo quy định của Luật GDĐH sửa đổi năm 2018 như:

Thành lập hội đồng trường hoặc hội đồng đại học, xây dựng và ban hành quy chế; chuẩn bị nhân sự đáp ứng yêu cầu về số lượng, chất lượng, cơ cấu thành viên hội đồng trường, hội đồng đại học.

Tập trung xây dựng cơ sở GDĐH đạt chuẩn chất lượng cơ sở GDĐH, tiến hành tự kiểm định và mời tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục hợp pháp kiểm định.

Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các quy chế tổ chức và hoạt động; quy chế tài chính; quy chế, quy trình, quy định quản lý nội bộ khác và có chính sách bảo đảm chất lượng đáp ứng tiêu chuẩn do Nhà nước quy định;

Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các quy chế phân cấp, phân quyền thực và trách nhiệm giải trình đến từng đơn vị, cá nhân trong cơ sở GDĐH;

Công khai điều kiện bảo đảm chất lượng, kết quả kiểm định, tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm và thông tin khác theo quy định của pháp luật trên các website của cơ sở GDĐH và các phương tiện thông tin đại chúng để sinh viên và xã hội giám sát.

Thứ hai, thực hiện giải pháp tự chủ và tự chịu trách nhiệm về đào tạo, nghiên cứu khoa học, cơ sở GDĐH công lập cần:

Cần cử vào chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng các biện pháp triển khai thực hiện, đảm bảo chất lượng, tiến độ theo kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn. Mở rộng các hoạt động

dịch vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học và tư vấn; nâng cao chất lượng hoạt động dịch vụ của các đơn vị trong cơ sở GDĐH phù hợp với lĩnh vực chuyên môn, khả năng của cơ sở GDĐH.

Thực hiện liên kết đào tạo, mở rộng liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; tổ chức các hoạt động dịch vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học, tư vấn theo khả năng của cơ sở GDĐH và nhu cầu xã hội theo quy định của pháp luật trên cơ sở chiến lược phát triển của cơ sở GDĐH. Xây dựng được một số chương trình đào tạo đạt chuẩn của tổ chức giáo dục quốc tế hoặc liên kết đào tạo (có cấp bằng) với các đối tác nước ngoài.

Xác định chỉ tiêu tuyển sinh và tổ chức tuyển sinh theo đề án tuyển sinh, bảo đảm tính công khai, minh bạch, công bằng xã hội trong tuyển sinh và thực hiện chế độ ưu tiên trong tuyển sinh theo đúng quy định của pháp luật. Chủ động trong lập kế hoạch, chỉ tiêu đào tạo, nghiên cứu khoa học. Nghiên cứu nhu cầu đào tạo của người học và xã hội thông qua khảo sát, lấy ý kiến của sinh viên tốt nghiệp, lấy ý kiến của doanh nghiệp và xã hội.

Rà soát, giảm số lượng các đề tài cơ sở không có tính ứng dụng cao, hiệu quả kinh tế thấp. Thực hiện cung cấp dịch vụ công về nghiên cứu khoa học bao gồm cả dịch vụ do Nhà nước đặt hàng. Tổ chức hoạt động dịch vụ phù hợp với lĩnh vực chuyên môn, có thế mạnh, có khả năng của cơ sở GDĐH theo đúng các quy định của pháp luật.

Thứ ba, thực hiện giải pháp tự chủ và tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, cán bộ, cơ sở GDĐH công lập cần:

Xây dựng mô hình tổ chức bộ máy phù hợp với mô hình tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tự bảo đảm kinh phí hoạt động.

Xây dựng Đề án vị trí việc làm, công tác quy hoạch đội ngũ nhân lực, chú trọng quan tâm về số lượng và chất lượng, tổ chức tuyển dụng thường xuyên theo kế hoạch, quy trình, quy định; đảm bảo quy hoạch, thực hiện công khai các tiêu chuẩn và nhu cầu của đơn vị trong cơ sở giáo dục đại học.

Quy định chức năng, nhiệm vụ; quy chế tổ chức hoạt động, quy chế làm việc và quy chế phối hợp giữa các đơn vị trực thuộc trên nguyên tắc tạo cơ chế tự chủ cho các đơn vị, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát.

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy và quy mô hoạt động, vị trí việc làm để có kế hoạch phát triển nguồn nhân lực. Thực hiện cơ chế hợp đồng thuê, khoán công việc, mở rộng hình thức hợp đồng, hợp tác với chuyên gia, nhà khoa học trong

và ngoài nước. Ký hợp đồng trách nhiệm với các giảng viên có trình độ cao đến tuổi về hưu song song với việc tạo nguồn đào tạo, bồi dưỡng giảng viên trẻ.

Thường xuyên hoàn thiện quy chế tổ chức và quản lý sử dụng công chức, viên chức và người lao động. Ban hành chính sách quy định trách nhiệm và khuyến khích giảng viên nghiên cứu khoa học; từng bước nâng cao chất lượng, giá trị khoa học, thực tiễn của các đề tài, dự án khoa học công nghệ. Xây dựng và ban hành chế độ bồi dưỡng, thù lao xứng đáng theo hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ trong hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và tư vấn.

Xây dựng cơ chế khuyến khích, ưu đãi cho giảng viên; cải tiến công tác thi đua, khen thưởng, tạo đòn bẩy khuyến khích viên chức, giảng viên đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, nâng cao trình độ chuyên môn.

Đổi mới hoạt động của các đơn vị trong cơ sở GDĐH theo hướng tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong hoạt động của từng đơn vị. Thành lập các trung tâm tư vấn, dịch vụ hoạt động độc lập tự trang trải kinh phí hoạt động nhằm mở rộng hoạt động tư vấn dịch vụ cho xã hội, tạo nguồn thu.

Thứ tư, thực hiện giải pháp tự chủ và tự chịu trách nhiệm về tài chính, cơ sở vật chất, cơ sở GDĐH công lập cần:

Đối với giải pháp về nguồn thu tài chính: Khai thác nguồn thu từ thu sự nghiệp/dịch vụ. Xây dựng định mức thu tạo nguồn thu để duy trì và phát triển các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học; trong đó tập trung vào nguồn thu học phí và lệ phí. Mức học phí của người học phải được điều chỉnh theo lộ trình, phù hợp với xu thế phát triển kinh tế chung của xã hội và theo đề án đã được phê duyệt. Huy động các nguồn viện trợ, tài trợ từ các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Đối với giải pháp về sử dụng nguồn tài chính: Đổi mới cơ cấu chi, thực hiện tiết kiệm chi, quản lý giám sát chặt chẽ thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ, nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng tài sản. Xây dựng các quy định về thu chi tài chính cho từng lĩnh vực hoạt động: đào tạo, nghiên cứu khoa học, bổ sung sửa đổi quy chế chi tiêu nội bộ, đảm bảo tiết kiệm các nguồn chi và chi hợp lý. Thực hiện công tác định biên để làm cơ sở cho việc khoán chi ở một số công việc phục vụ. Việc chi trả thu nhập cho người lao động được thực hiện theo nguyên tắc: người nào có hiệu suất công tác cao, đóng góp nhiều cho việc tăng thu, tiết kiệm chi được trả nhiều hơn. Chủ động cân đối nguồn thu và huy động các nguồn hợp pháp khác để đầu tư, mua sắm, sửa chữa để phát triển

(Xem tiếp trang 7)

động tập thể ít và tranh chấp về quyền thành lập, gia nhập hoạt động công đoàn là rất nhỏ. Điều này chứng tỏ nhận thức của người lao động về quyền thương lượng tập thể và ký kết thỏa ước tập thể còn hạn chế.

5. Giải pháp đối với tổ chức Công đoàn trong việc bảo vệ quyền của người lao động

Thứ nhất, phải thành lập tổ chức Công đoàn ở tất cả các doanh nghiệp để đại diện cho người lao động tiến hành đàm phán, thương lượng, giải quyết những tranh chấp ngay tại doanh nghiệp.

Thứ hai, tích cực tham gia và hoàn thiện hệ thống pháp luật để điều chỉnh các hành vi, đặc biệt là hành vi thao túng, phân biệt đối xử đối với cán bộ công đoàn và tổ chức công đoàn.

Thứ ba, tích cực tham gia để thúc đẩy việc hoàn thiện cơ chế ba bên, cơ chế hai bên.

Đây là một hình thức hoạt động hiệu quả được Tổ chức Lao động quốc tế (ILO) và nhiều nước có nền kinh tế thị trường phát triển áp dụng và đem lại hiệu quả trong việc điều chỉnh quan hệ lao động bảo đảm cân bằng lợi ích của người lao động, người sử dụng lao động và Nhà nước.

Đối với cấp Trung ương, đẩy mạnh hoạt động của Ủy ban Quan hệ lao động quốc gia, Hội đồng Tiền lương quốc gia, thực hiện thí điểm ký kết thỏa ước lao động tập thể cấp ngành. Đối với cấp cơ sở, đẩy mạnh và thực hiện tốt thương lượng tập thể và ký kết thỏa ước lao động tập thể. Coi đây là một văn bản quan trọng để bảo vệ quyền người lao động.

Thứ tư, đẩy mạnh việc xây dựng tổ chức, kiện toàn đội ngũ cán bộ công đoàn, đổi mới phương thức, nội dung hoạt động công đoàn phù hợp với yêu cầu mới; chăm lo xây dựng củng cố tổ chức Công đoàn, làm cho tổ chức Công đoàn không ngừng phát triển, tập hợp đông đảo quần chúng lao động tham gia. Cán bộ là cái gốc của mọi công việc, cán bộ đủ về số lượng, đáp ứng chất lượng yêu cầu công việc sẽ quyết định hiệu quả hoạt động của mọi tổ chức. Vì vậy phải nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ công đoàn để đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ trong điều kiện mới.

Thứ năm, đẩy mạnh công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn về giai cấp công nhân và hoạt động công đoàn thông qua các cuộc hội thảo khoa học, tọa đàm, báo cáo kinh nghiệm lao động giỏi, lao động sáng tạo, tổng kết thực tiễn hoạt động công đoàn trong doanh nghiệp. □

Tài liệu tham khảo

1. Bộ luật Lao động (2012), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội 2014.

2. Công ước số 98 và công ước số 87 của Tổ chức Lao động quốc tế.
 3. Kỷ yếu hội thảo 85 năm Công đoàn Việt Nam, Nxb Lao động, 2014, tr 435.
 4. Kỷ yếu hội thảo 85 năm Công đoàn Việt Nam, Nxb Lao động, 2014, tr 318.
 5. Thúy Hằng (6/2015) Công đoàn tham gia tố tụng tại tòa bảo vệ quyền lợi người lao động <http://www.congdoanvn.org.vn/details.asp?l=1&c=54&m=9016>.
 6. Khởi kiện doanh nghiệp nợ BHXH: thắng cũng khó đòi: <http://www.baophapluat.vn/chinh-sach/khoi-kien-doanh-nghiep-no-bao-hiem-xa-hoi-thang-cung-kho-doi-tien-215977.html>.
 7. Báo cáo hoạt động Ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp, Quyền số 5, tr 40, Tài liệu Đại học Công đoàn Việt Nam lần thứ XI (2013).
 8. Báo cáo hoạt động Ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp, Quyền số 5, trang 41, Tài liệu Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XI (2013).
 9. Văn Tuấn, Thành lập tổ chức công đoàn trong doanh nghiệp, chặng đường ngược dốc: http://www.baoyenbai.com.vn/215/112696/Thanh_lap_to_chuc_cong_doan_tr111ng_doanh_nghiepChang_duong_nguoc_doc.html.
 10. Kết quả khảo sát Bộ Lao động - Thương binh và xã hội tháng 7/2018.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN...

(Tiếp theo trang 10)

tổng thể cơ sở vật chất của Nhà trường theo mô hình trường đại học chuẩn mực khu vực và quốc tế.

4. Kết luận

Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm buộc các cơ sở GDĐH công lập phải đổi mới toàn diện các mặt hoạt động, đồng thời đây cũng là động lực và cơ chế cho sự vận hành của các cơ sở GDĐH công lập đáp ứng yêu cầu của xã hội. Để thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách, các cơ sở GDĐH công lập phải có kế hoạch chiến lược, có sự chủ động, tích cực trong việc chuẩn bị về các điều kiện, các nguồn lực, nhất là chương trình đào tạo, đội ngũ cán bộ giảng viên, cán bộ quản trị của nhà trường và cơ sở vật chất. □

Tài liệu tham khảo

1. Nghị quyết số 29-NQ-TW ngày 4/11/2013 của BCH TW Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu CNH, HĐH trong điều kiện nền kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế.
 2. Điều lệ Trường Đại học ban hành theo Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ
 3. Luật số 34/2018/QH14 ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học.